

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN H HÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày: 28- 4- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế H1

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 46/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Đức H, sinh ngày 10/5/1983 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Q, sinh năm 1950 (thương binh loại A, thương tật hạng 4) và bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1950; có vợ là: Chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 29/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện H Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2018, chấp hành xong tiền án phí 400.000 (án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự 200.000 đồng và 75.000 đồng tiền truy thu sung quỹ Nhà nước ngày 13/6/2016.

Bị tạm giam từ ngày 31/01/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện H Hà, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, khu K, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

- **Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Chị Nguyễn Thị Thúy H2, sinh năm 1987

+ Anh Nguyễn Bình B, sinh năm 1979

Đều cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Bị hại và những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/01/2021, Trần Đức H điều khiển xe máy điện hiệu SEEYES biển kiểm soát MĐ3 - 202.37 từ nhà đi thị trấn H Nhân, huyện H Hà chơi. Khi đi đến khu vực cầu Lê, thuộc địa phận xã Tiến Đức thì gặp bạn là anh Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1990, trú tại thôn Đồng Thái, xã Cộng Hòa, huyện H Hà, tỉnh Thái Bình. Anh H1 nhờ H chở đến quán bán và sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Bình B để lấy điện thoại H1 đã cầm cố trước đó. Đến trước cửa quán, H dừng xe để H1 đi vào trong quán, còn H ở ngoài đợi. Lúc này, H nhìn thấy trên yên xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave alpha, biển kiểm soát 17B1- 44954 của ông Nguyễn Văn Q có một chiếc ví giả da màu nâu. Quan sát thấy ông Q đang quay đi hướng khác bấm điện thoại và xung quanh không có người, H điều khiển xe đến, dùng tay phải lấy chiếc ví trên rồi điều khiển xe đi về nhà. Sau đó, H mở kiểm tra bên trong chiếc ví có số tiền là 3.260.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Q. H lấy số tiền 3.260.000 đồng để chi tiêu cá nhân, còn lại 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Q, H bỏ vào trong ví. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đem chiếc ví trên đến ném vào bên trong cổng nhà của ông Q rồi đi về nhà.

Bản kết luận định giá tài sản số 13/KLĐG ngày 23/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H Hà, tỉnh Thái Bình, kết luận 01 chiếc ví da, màu nâu, có in dòng chữ Character, trị giá 40.000 đồng

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSHH ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Trần Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Đức H từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải Q

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Nguyễn Văn Q 01 chiếc ví giả da, màu nâu, có in dòng chữ Character. Trả lại bị cáo Trần Đức H số tài sản sau: 01 chiếc áo khoác màu trắng nâu; 01 chiếc quần vải màu đen; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 02 chiếc giày vải màu xanh; 01 xe máy điện hiệu SEEYES màu đỏ đen, biển kiểm soát MĐ3 - 202.37 đã qua sử dụng và số tiền 310.000 đồng (Ba trăm mười nghìn đồng).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 29/01/2021, tại khu vực trước cửa quán bán và sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Bình Biên ở tổ dân phố Dầu, thị trấn H Nhân, huyện H Hà, tỉnh Thái Bình, Trần Đức H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc ví giả da màu nâu, trị giá 40.000 đồng; số tiền 3.260.000 đồng và một số giấy tờ: 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô và 01 đăng ký xe mô tô của anh Nguyễn Văn Q. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm xâm hại có giá trị thành tiền là 3.300.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; lời khai của bị hại; người làm chứng và toàn bộ

chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Trần Đức H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nH thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện H Hà xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” nH bị cáo không nhận thức và cải tạo bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đức H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là thương binh loại A, thương tật loại 4 và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử Q định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 3.260.000 đồng cho bị hại là anh Nguyễn Văn Q. Anh Q đã nhận đủ số tiền 3.260.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng sau:

- 01 chiếc ví giả da màu nâu là tài sản thuộc sở hữu của anh Q nên cần trả lại cho anh Q.

- 01 chiếc áo khoác màu trắng nâu; 01 chiếc quần vải màu đen; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 02 chiếc giày vải màu xanh; 01 xe máy điện hiệu SEEYES màu đỏ đen, biển kiểm soát MĐ3 - 202.37 đã qua sử dụng và số tiền 310.000 đồng đều là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn Q 01 chiếc ví giả da màu nâu, có in dòng chữ Character.

- Trả lại bị cáo Trần Đức H số tài sản sau: 01 chiếc áo khoác màu trắng nâu, phía trước ngực áo bên phải có dòng chữ Star Row; 01 chiếc quần vải màu đen, Zide 29; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen, có dòng chữ Fendi; 02 chiếc giày vải màu xanh, Zide 40, dây giày màu nâu; 01 xe máy điện hiệu SEEYES màu đỏ đen, số khung: 163421411101259, số máy 30T248141118196, biển kiểm soát MĐ3 - 202.37 đã qua sử dụng và số tiền 310.000 đồng (Ba trăm mười nghìn đồng).

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện H Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện H Hà, tỉnh Thái Bình ngày 09/4/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Đức H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện H Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H Hà;
- Chi cục THADS H.H Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế H1

